

Số: 07/2024/QĐCNTTLH

Đ, ngày 19 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lý Thị L và anh Lê Xuân Tr.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu của chị Lý Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Lý Thị L, sinh ngày 29/3/1992, căn cước công dân số 002192000104 do Cục cảnh sát cấp ngày 25/4/2021.

Nơi thường trú: Tổ 23 thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

2. Anh Lê Xuân Tr, sinh ngày 19/7/1992, căn cước công dân số 001092002209 do Cục cảnh sát cấp ngày 15/5/2023.

Nơi thường trú: Tổ 23 thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị L và anh Lê Xuân Tr.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là: Lê Quang B, sinh ngày 29/9/2017. Ly hôn, anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng cháu B cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chị L và anh Tr tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở quyền này của chị.

- Về tài sản chung: Chị Lý Thị L và anh Lê Xuân Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Thi hành án dân sự huyện Đ;
- UBND thị trấn Đ (GCN kết hôn số 106/2016, ngày 06/9/2016);
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hồng